

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO
Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2022
và dự kiến dự toán NSNN năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Krông Nô

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Krông Nô lần thứ VIII nhiệm kỳ 2020-2025, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục duy trì được đà phục hồi sau ảnh hưởng dịch Covid-19. Các lĩnh vực kinh tế cơ bản giữ nhịp độ tăng trưởng. Thực hiện tốt công tác kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tỷ lệ tiêm phòng Vacxin Covid-19 đạt cao; an sinh xã hội được đảm bảo; sản xuất nông nghiệp, thu ngân sách đạt khá. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đó là: Mặc dù dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt, song vẫn diễn biến hết sức phức tạp với nhiều biến chủng mới tiếp tục ảnh hưởng tới mọi mặt đời sống xã hội; Giá cả một số mặt hàng như xăng, dầu biến động, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, thu nhập và đời sống của người dân; Tình hình an ninh, trật tự, an ninh nông thôn còn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp; tình trạng bao chiếm trái phép vườn cây cao su chưa giải quyết dứt điểm, vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra điểm nóng... đã làm ảnh hưởng đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội và ảnh hưởng lớn đến thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN

Với những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân toàn huyện, do đó đã cơ bản khắc phục được khó khăn. Thực hiện Nghị quyết của Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân huyện, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên của Ủy ban nhân dân huyện; sự vào cuộc đồng bộ, tích cực của các cấp, các ngành, địa phương; sự nỗ lực vươn lên của cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân nên tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2022 đạt được một số kết quả quan trọng, góp phần từng bước phục hồi và phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội, các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Theo quy định của Luật NSNN, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2022 và dự kiến dự toán NSNN năm 2023 như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NSNN NĂM 2022

I. Về thu ngân sách nhà nước

1. Về thu NSNN trên địa bàn

Tổng số thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến ngày 31/10/2022 là 160.374/130.100 triệu đồng, đạt 123% dự toán tỉnh giao và 117% dự toán huyện xây dựng (160.374/136.200), tăng 61% so với cùng kỳ năm trước (160.374/99.008). Ước thực hiện cả năm là 180.657/136.200 triệu đồng, đạt 132% so với dự toán huyện xây dựng (Số liệu ước thực hiện cả năm tăng 20 tỷ so với thời điểm 31/10/2022 chủ yếu từ thu tiền sử dụng đất 10 tỷ, thu thuế & phí tăng 10 tỷ) (*Chi tiết theo biểu mẫu số 13 đính kèm*). Trong đó: Phần huyện quản lý thu là 147.601/106.255 triệu đồng, đạt 138% dự toán huyện xây dựng. Cụ thể như sau:

- Thu nội địa: Ước thực hiện cả năm là 180.657 triệu đồng, đạt 133% dự toán huyện xây dựng (180.657/136.200).

- Các khoản huy động, đóng góp là 0 triệu đồng.

2. Về thu ngân sách huyện

Tổng thu ngân sách huyện (không kể thu chuyên nguồn, kết dư, ngân sách cấp dưới nộp trả, huy động đóng góp, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên) ước thực hiện năm 2022 là 144.222/104.240 triệu đồng, đạt 138% dự toán, tương ứng tăng 39.982 triệu đồng (*Chi tiết theo biểu mẫu số 12 đính kèm*).

3. Về tình hình nợ thuế

Tổng nợ thuế đến ngày 31/12/2021 là 10.297 triệu đồng (nợ khó thu 3.997 triệu đồng, nợ có khả năng thu 6.300 triệu đồng). Nợ thuế đến thời điểm 31/10/2022 là 21.323 triệu đồng (nợ khó thu 6.349 triệu đồng, nợ có khả năng thu 14.974 triệu đồng). Ước nợ thuế đến thời điểm 31/12/2022 là 13.389 triệu đồng, tăng 30% (tương ứng 3.092 triệu đồng) so với thời điểm 31/12/2021, chiếm 9,5% (13.389/142.500 triệu đồng) số thu ước thực hiện năm 2022; Trong đó: nhóm nợ có khả năng thu 7.040 triệu đồng; nhóm nợ không có khả năng thu 6.349 triệu đồng.

* Đánh giá chung về tình hình thu NSNN năm 2022

Nhìn chung, tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện vượt tiến độ dự toán tỉnh và huyện giao. Một số khoản thu đạt cao so với dự toán như: Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương (102%); Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý (120%); Lệ phí trước bạ 250%; thuế thu nhập cá nhân 390%; Phí, lệ phí 140%; tiền sử dụng đất 123%; thu tiền thuê đất, thuê mặt nước 171%; thu khác ngân sách 140%. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến số thu tăng cao là do Chi cục Thuế khu vực triển khai thu nợ đọng của hộ kinh doanh, các cơ quan, đơn vị; do giá chuyển nhượng bất động sản trong năm tăng đột biến, ...

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn khoản thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh không đạt tiến độ dự toán (77%). Nguyên nhân: Do Nghị quyết Số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc Hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định 41/2022/NĐ-CP sửa quy định giảm thuế GTGT xuống 8%.

II. Về chi ngân sách huyện

Tổng chi ngân sách huyện thực hiện đến ngày 31/10/2022 là 367.291/468.902 triệu đồng, đạt 78% dự toán tỉnh giao và 76% dự toán huyện xây dựng (367.291/477.002), giảm 13% so với số thực hiện cùng kỳ năm trước (367.291/420.826). Ước thực hiện chi ngân sách huyện năm 2022 là 656.924/477.002 triệu đồng, đạt 137% dự toán huyện xây dựng (Số liệu ước thực hiện cả năm tăng 179 tỷ so với dự toán giao đầu năm chủ yếu từ các nguồn sau: Các chương trình MTQG, nguồn tỉnh bổ sung, nguồn tăng thu, nguồn chuyển nguồn số tiền, nguồn kết dư 2021 chuyển sang, nguồn tăng thu sử dụng đất) (*Chi tiết theo biểu mẫu số 14 đính kèm*). Nguyên nhân số ước thực hiện chi ngân sách huyện tăng cao so với dự toán giao đầu năm là do nguồn kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang năm 2022 để bố trí chi một số nhiệm vụ phát sinh trong nhưng chưa được bố trí kinh phí đầu năm; phần kinh phí năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 tiếp tục thực hiện một số công trình, chế độ, chính sách, nhiệm vụ năm 2021 chưa thực hiện; phần ngân sách tỉnh đã bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán đầu năm cho huyện để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh. Cụ thể các nội dung chi như sau:

- Đối với chi đầu tư phát triển: Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021 để bố trí cấp hỗ trợ lại nguồn thu đầu giá đất cho các xã thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới 12,9 tỷ đồng; bố trí thêm nguồn vốn bồi thường hỗ trợ và một số công trình khác để duy trì, nâng cao các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới 3,04 tỷ đồng; chuyển về quỹ phát triển đất tỉnh 4,13 tỷ đồng.

- Đối với chi thường xuyên: Trong năm huyện đã sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021 và năm 2022 để bố trí kinh phí thực hiện một số chế độ, chính sách, nhiệm vụ phát sinh trong năm nhưng chưa được bố trí đầu năm; ngoài ra còn có một số chế độ chính sách nhiệm vụ năm 2021 chưa thực hiện xong chuyển nguồn sang năm 2022 tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chi 6,9 tỷ đồng;

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu: Trong năm, tỉnh đã bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán đầu năm cho huyện để thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia, Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ như: Vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thực hiện 03 CTMTQG 54,48 tỷ đồng; kinh phí khen thưởng đạt chuẩn NTM 1,5 tỷ đồng; kinh phí phòng, chống covid 2,67 tỷ đồng; kinh phí thanh toán nợ công trình, kinh phí nâng cấp, hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ phát sinh chưa được dự toán đầu năm 7,16 tỷ đồng.

Nhìn chung, chi ngân sách huyện được kiểm soát chặt chẽ, các khoản chi thường xuyên bám sát theo dự toán giao; đáp ứng kịp thời cho các nhiệm vụ phát

triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội và phòng chống dịch bệnh.

III. Một số nội dung về quản lý, điều hành ngân sách năm 2022

1. Tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện năm 2022

Tổng nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện giao đầu năm là 6.708 triệu đồng; đã sử dụng đến ngày 31/10/2022 là 5.232 triệu đồng được bố trí cho một số nhiệm vụ chi cấp bách như công trình sửa chữa công trình Đường GT lên thao trường, kinh phí phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự, mua sắm vật chất quân nhu cho lực lượng dự bị động viên, ...; Nguồn kinh phí dự phòng còn lại chưa sử dụng năm 2022 là 1.476 triệu đồng, dự kiến để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách phát sinh trong tháng cuối năm.

2. Tình hình sử dụng nguồn chưa phân bổ đầu năm 2022

Tổng nguồn chưa phân bổ đầu năm là 13.048 triệu đồng, đã phân bổ 6.850 triệu đồng, số còn lại 6.198 triệu đồng (chủ yếu là kinh phí thực hiện chế độ, chính sách và cải cách tiền lương).

3. Tình hình sử dụng nguồn kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022

Tổng nguồn kết dư ngân sách cấp huyện năm 2021 chuyển sang năm 2022 là 546,103 triệu đồng, đã bố trí sử dụng 505,287 triệu đồng. Số còn lại 40,816 triệu đồng dự kiến để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách phát sinh trong tháng cuối năm.

4. Tình hình sử dụng nguồn kinh phí tỉnh bổ sung có mục tiêu phát sinh trong năm 2022

Tổng nguồn kinh phí tỉnh bổ sung có mục tiêu phát sinh trong năm là 65.806 triệu đồng, đã phân bổ 64.734 triệu đồng, số còn lại 1.072 triệu đồng.

5. Tình hình sử dụng nguồn thu chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 chưa phân bổ

Tổng nguồn thu chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 chưa phân bổ là 64.506 triệu đồng, đã phân bổ 63.335 triệu đồng, số còn lại 1.171 triệu đồng.

Phần II DỰ TOÁN NSNN NĂM 2023

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và là năm thứ hai của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025 nên có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và tài chính - ngân sách cho cả giai đoạn 2021-2025. Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đắk Nông năm 2022; Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND

ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022-2025; Căn cứ tình hình thực hiện chỉ tiêu thu, nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2022 của huyện và dự kiến khả năng phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, các chế độ, chính sách hiện hành; căn cứ vào nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn; Ủy ban nhân huyện xây dựng dự toán chi NSNN năm 2023 đảm bảo các quy định của pháp luật, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên NSNN được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lắp, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2023 để hoàn thành nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn NSNN được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác; Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí ngay từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN. Căn cứ số liệu thu, chi NSNN năm 2023 dự kiến của Sở Tài chính và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân huyện xây dựng dự toán NSNN năm 2023 cụ thể như sau:

Dự kiến dự toán thu NSNN năm 2023:

I. Thu NSNN trên địa bàn

Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2023 của huyện Krông Nô dự kiến là 173.150 triệu đồng, bằng 121,7% so với dự toán đầu năm 2022 (173.150/136.200) và bằng 95,8% so với số ước thực hiện năm 2022 (173.150/180.657). Bao gồm: thu nội địa là 173.150 triệu đồng, các khoản thu huy động đóng góp là 0 triệu đồng (theo quy định thì kinh phí nhân dân đóng góp bằng ngày công lao động, vật tư không hạch toán vào thu, chi NSNN). Trong đó: Phần huyện quản lý thu là 130.798 triệu đồng bằng 125,5% so với dự toán đầu năm 2022 (130.798/104.240) và bằng 90,7% so với số ước thực hiện năm 2022(130.798/144.222).

2. Thu ngân sách huyện

Tổng thu ngân sách huyện năm 2023 là 578.035 triệu đồng. Bao gồm:

- Số thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp là 130.798 triệu đồng.
- Số thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là 447.237 triệu đồng.

II. Về chi ngân sách năm 2023

1. Chi ngân sách huyện

Căn cứ vào Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021, Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 và Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông, các chế độ, chính sách hiện hành, tình hình thực tế của địa phương và số liệu dự kiến của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2023 là 578.035 triệu đồng, tăng 21,19% so với dự toán năm 2022 (578.035/477.002) chủ

yếu tăng chi từ các nguồn kinh phí tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (Chi thực hiện các chương trình MTQG và mục tiêu, nhiệm vụ). Cụ thể như sau:

1.1. Tổng chi cân đối ngân sách huyện là 486.020 triệu đồng. Bao gồm:

1.1.1. Chi đầu tư phát triển

Dự toán chi đầu tư phát triển là 73.354 triệu đồng, tăng 13% so với dự toán năm 2022 (73.354 /64.908) do giảm nguồn thu tiền sử dụng đất. Vốn đầu tư năm 2023 được phân bổ từ các nguồn như sau:

- Từ nguồn phân cấp của tỉnh là 14.854 triệu đồng.
- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 58.500 triệu đồng.

1.1.2. Chi thường xuyên

Dự toán chi thường xuyên dự kiến là 404.702 triệu đồng, tăng 1,6% so với dự toán năm 2022 (404.702/398.281). Nguyên nhân do một số chế độ, chính sách năm 2023 tinh bổ sung trong cân đối ngân sách. Cụ thể một số khoản chi cơ bản như sau:

- Chi cho giáo dục, đào tạo và dạy nghề 227.881 triệu đồng;
- Chi khoa học công nghệ 300 triệu đồng;

1.1.3. Dự phòng ngân sách huyện là 7.964 triệu đồng.

1.2. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình MTQG từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu là 92.015 triệu đồng.

2. Dự kiến phương án phân bổ cho ngân sách cấp xã

2.1. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ 20 triệu đồng/xã/năm để chi hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

2.2. Sự nghiệp phát thanh truyền hình: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ 17 triệu đồng/xã/năm để chi hoạt động của đài truyền thanh cơ sở.

2.3. Sự nghiệp văn hoá: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ 26 triệu đồng/xã/năm để chi tổ chức các hội thi, hội diễn và các hoạt động văn hoá khác do cấp xã tổ chức, quản lý. Ngoài ra, phân bổ thêm kinh phí thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" theo Nghị quyết số 33/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh với mức 15 triệu đồng cho UBMTTQ xã và 5 triệu đồng/khu dân cư.

2.4. Sự nghiệp thể thao: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ 19 triệu đồng/xã/năm để chi cho các hoạt động thể dục, thể thao do cấp xã quản lý.

2.5. Đảm bảo xã hội: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ 40 triệu đồng/xã/năm để chi tham hỏi các gia đình chính sách, trợ giúp xã hội và hoạt động xã hội khác do cấp xã quản lý. Ngoài ra, phân bổ thêm kinh phí để chi trả các chế độ, chính sách: Phụ cấp cho công tác viên xã hội, trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã nghỉ việc, kinh phí hoạt động lực lượng cốt cán.

2.6. Chi sự nghiệp môi trường: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ 30 triệu đồng/xã/năm để chi cho công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường, công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp xã và các hoạt động bảo vệ môi trường khác,...

2.7. Sự nghiệp kinh tế: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ 50 triệu đồng/xã/năm để thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp. Ngoài ra, phân bổ thêm kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng, Ban Lâm nghiệp xã theo quy định tại Nghị quyết số 60/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành quy định về một số chính sách bảo vệ và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2.8. Chi Quốc phòng: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ đầy đủ các chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân; phân bổ cho xã trọng điểm về quốc phòng với mức 150 triệu đồng/xã; phân bổ kinh phí huấn luyện dân quân tự vệ theo mức 40 triệu đồng/xã và phân bổ thực hiện các chế độ khác theo quy định với mức 30 triệu đồng/xã.

- UBND huyện phân bổ có mục tiêu cho 05 xã thực hiện diễn tập số tiền: 150 triệu đồng/xã đối với các xã: Đắk Mâm, Quảng Phú, Năm N'Đir, Buôn Choah, Đắk Sôr.

2.9. Chi An ninh: Căn cứ kinh phí tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ đầy đủ các chế độ, chính sách cho lực lượng công an viên, bảo vệ dân phố và phân bổ thực hiện các chế độ khác theo quy định với mức 20 triệu đồng/xã, đối với các xã phức tạp về an ninh trật tự phân bổ 30 triệu đồng/xã.

2.10. Chi quản lý hành chính:

- Phân bổ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương (BHXH, BHYT, KPCĐ) theo quy định.

- Phân bổ chi thường xuyên theo tiêu chí biên chế với mức 23 triệu đồng/biên chế/năm.

- Phân bổ theo tiêu chí nhóm xã theo mức 350 triệu đồng/xã/năm đối với xã an toàn khu, xã từ 8 thôn, bon, buôn, Tổ dân phố trở lên; 300 triệu đồng/xã/năm đối với các xã còn lại để thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ đặc thù, gồm: Kinh phí thực hiện chế độ cho HĐND theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND; kinh phí chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND; kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND, giám sát đầu tư cộng đồng; kinh phí chi hoạt

động cho công tác Đảng, đoàn thể và thực hiện một số nhiệm vụ khác theo phân cấp ngân sách...

- Hỗ trợ có mục tiêu kinh phí Đại hội Hội Nông dân cho 12 xã, thị trấn với số tiền 20 triệu đồng/xã.

2.11. Chi khác ngân sách: Phân bổ theo định mức 0,5% tổng các lĩnh vực chi thường xuyên từ khoản 2.1 đến khoản 2.10 nêu trên.

2.12. Dự phòng ngân sách: Phân bổ theo định mức 2% tổng các lĩnh vực chi thường xuyên từ khoản 2.1 đến khoản 2.11 nêu trên.

III. Một số giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ NSNN năm 2023

1. Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2023, quyết tâm thu đạt và phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN năm 2023 được giao.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện cho kinh tế phát triển, thúc đẩy tăng trưởng, chú trọng các thế mạnh và tiềm năng của huyện để khai thác nguồn thu mới, tạo nguồn thu bền vững. Thường xuyên đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ thu NSNN để có giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời.

- Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; duy trì và tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 94/2019/NQ-QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp và tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN, Chỉ thị số 03/CT-BTC ngày 19/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 94/2019/NQ-QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp và tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN.

- Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cần tập trung chỉ đạo sát sao các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế tăng cường công tác quản lý thu trên địa bàn, nắm chắc nguồn thu, chủ động đề ra các giải pháp phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu, đặc biệt là các khoản thu liên quan đến đất đai, kinh doanh bất động sản, tài nguyên khoáng sản, xây dựng nhà ở tư nhân, sản xuất và mua bán nông sản... Quyết liệt chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, trốn thuế; tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế; giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% tổng thu NSNN.

2. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán (nếu có).

3. Thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN.

- Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quản lý chi NSNN chặt chẽ, theo dự toán được giao, đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả để dành nguồn lực cho phòng, chống dịch COVID-19, phục hồi kinh tế và dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng, khắc phục hậu quả thiên tai; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tiết kiệm triệt để chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công.

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công của các tháng còn lại của năm 2022.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện thu, chi NSNN năm 2022 và dự kiến xây dựng dự toán NSNN năm 2023. Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- VP. HĐND&UBND;
- Phòng Tài Chính - KH;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Ngọc Sơn